

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
BCĐ ĐỀ ÁN 825-ĐA/QUTW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7H /QĐ-BCĐ

Quảng Bình, ngày 30 tháng 5 năm 2018

VP HĐND & UBND HUYỆN LÊ THUY

SỐ: 2894
ĐẾN

Về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW của Quân ủy Trung ương về "Tăng cường hợp tác Quốc phòng Việt Nam - Lào đến năm 2020 và những năm tiếp theo"

QUYẾT ĐỊNH

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN 825 TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Kế hoạch số 1679/KH-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình về thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW của Quân ủy Trung ương về "Tăng cường hợp tác Quốc phòng Việt Nam - Lào đến năm 2020 và những năm tiếp theo" tại tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW tỉnh Quảng Bình;

Xét đề nghị của Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tại Công văn số 962/BCH-TM ngày 14/5/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

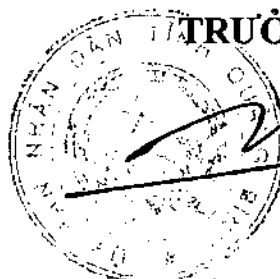
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW tỉnh Quảng Bình, thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư lệnh BDBP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Sở Ngoại vụ;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Minh Ngân

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW của Quân ủy Trung ương về "Tăng cường hợp tác Quốc phòng Việt Nam - Lào đến năm 2020 và những năm tiếp theo" tại tỉnh Quảng Bình
(Ban hành kèm theo Quyết định số 74 /QĐ-BCĐ ngày 30 / 5 /2018 của Ban Chỉ đạo Đề án 825-ĐA/QUTW tỉnh Quảng Bình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc, chế độ làm việc, phối hợp công tác của Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW của Quân ủy Trung ương về "Tăng cường hợp tác Quốc phòng Việt Nam - Lào đến năm 2020 và những năm tiếp theo" tại tỉnh Quảng Bình (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác triển khai thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW của tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức

1. Ban Chỉ đạo là tổ chức phối hợp liên ngành, giúp Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, đôn đốc và phối hợp các hoạt động triển khai thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.
2. Ban Chỉ đạo có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.
3. Cơ quan giúp việc của Ban Chỉ đạo gồm có Cơ quan thường trực và Tổ giúp việc.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

Tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành, kiểm tra đôn đốc các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện có liên quan thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW của Quân ủy Trung ương, trong đó tập trung một số nhiệm vụ sau:

1. Tăng cường công tác thu thập, trao đổi thông tin, nghiên cứu, thống nhất đánh giá, dự báo tình hình, nhất là tình hình chiến lược, tình hình của các tỉnh,

huyện đối diện và khu vực biên giới có liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ biên giới; xây dựng và củng cố lòng tin chiến lược giữa Đảng, Nhà nước, nhân dân, Quân đội, chính quyền và lực lượng bảo vệ biên giới giữa Việt Nam - Lào và tỉnh Quảng Bình - Khăm Muộn, Quảng Bình - Savannakhet (Lào).

2. Chỉ đạo nâng cao hiệu quả hợp tác, tăng cường công tác quản lý, bảo vệ biên giới, kiểm soát cửa khẩu; đấu tranh, phòng, chống tội phạm; đối ngoại và ngoại giao nhân dân (tuần tra song phương bảo vệ biên giới; phối hợp đấu tranh các chuyên án; tuyên truyền và duy trì thực hiện các văn kiện pháp lý về biên giới, cửa khẩu; luyện tập, diễn tập phòng chống thiên tai, dịch bệnh; hội đàm, giao lưu, kết nghĩa).

3. Tham mưu, chỉ đạo tập trung củng cố quốc phòng, an ninh gắn với xây dựng khu vực biên giới hai nước vững mạnh, góp phần tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác và phát triển giữa tỉnh Quảng Bình với hai tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet (Lào).

4. Tham mưu đẩy mạnh hợp tác trong xây dựng lực lượng bảo vệ biên giới của hai nước (đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, phối hợp bảo vệ chính trị nội bộ, xây dựng cơ sở vật chất, hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn).

5. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng có liên quan của hai tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet (Lào) để chủ động tham mưu cho chính quyền hai bên triển khai có hiệu quả các nội dung của Đề án 825-ĐA/QUTW.

6. Thực hiện nhiệm vụ khác do Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo toàn diện hoạt động của Ban Chỉ đạo; quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

2. Phân công nhiệm vụ đối với Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ đã phân công.

3. Quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp thường kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo; mời Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi cần thiết.

4. Đại diện cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nhiệm vụ, xử lý những vướng mắc, kiến nghị có liên quan đến việc thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW; báo cáo, kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề vượt thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành công tác của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; theo dõi, tổng hợp tình hình và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo trong trường hợp được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền.

3. Chủ trì tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ và quyền hạn chung

- Đại diện cho sở, ngành, đơn vị mình tham gia các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công theo lĩnh vực chuyên môn do sở, ngành, đơn vị mình phụ trách và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo và thủ trưởng cơ quan mình về việc thực hiện nhiệm vụ đó;

- Tham gia xây dựng các chương trình, kế hoạch về thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW của tỉnh;

- Đề xuất biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 825-ĐA/QUTW và các nội dung liên quan đến lĩnh vực do đơn vị mình phụ trách; chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền phối hợp với Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo;

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị ý kiến bằng văn bản các nội dung có liên quan phiên họp;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức các cuộc họp, các cuộc kiểm tra thực tế do Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì và thông báo ý kiến kết luận của Trưởng Ban chỉ đạo. Thẩm định các văn bản liên quan đến các hoạt động của BCD trước khi trình Trưởng Ban chỉ đạo ký.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo Sở Ngoại vụ: Chủ trì tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo về hợp tác với Chính quyền hai tỉnh Khăm Muôn và Savannakhet (Lào) và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

4. Thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự, Công an tỉnh: Chủ trì tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo về hợp tác quốc phòng, an ninh với lực lượng Quân sự, An ninh hai tỉnh Khăm Muôn, Savannakhet (Lào) theo chức năng, nhiệm vụ, báo cáo cấp trên trực tiếp theo ngành dọc và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

5. Thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo ủy ban nhân dân các huyện: Chủ trì tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo về hợp tác với chính quyền cấp huyện của Lào đối diện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo là Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, có các nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Tham mưu, giúp Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo; triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Quân ủy Trung ương về hợp tác Quốc phòng với Lào đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành công việc thường xuyên, tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Ban Chỉ đạo; đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các thành viên Ban Chỉ đạo, việc thực hiện những quyết định, kết luận tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hợp tác với lực lượng Quân sự, An ninh tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet (Lào) trong quản lý, bảo vệ biên giới, kiểm soát xuất nhập cảnh và đấu tranh phòng chống tội phạm, báo cáo cấp trên và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

4. Tổng hợp các báo cáo, tài liệu, chuẩn bị nội dung các phiên họp, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trưởng Ban Chỉ đạo và tổng hợp, tham mưu các văn bản của Ban Chỉ đạo để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ, ngành Trung ương về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo.

5. Làm đầu mối tham mưu cho Ban Chỉ đạo trong việc phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh, với các Bộ, ngành Trung ương để thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

6. Khi có những công việc đột xuất xảy ra, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo là đầu mối trung tâm phối hợp giúp Ban Chỉ đạo xử lý, giải quyết.

7. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu và quản lý, thanh quyết toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định của Nhà nước.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ giúp việc

Tổ giúp việc có Tổ trưởng và các thành viên. Tổ trưởng là Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, thành viên là lãnh đạo cấp phòng của các cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo. Tổ giúp việc hoạt động dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, phối hợp với Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Giúp Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và các đề án, kế hoạch hợp tác của tỉnh Quảng Bình với hai tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet; chuẩn bị nội dung, tài liệu cho các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và giải quyết các công việc liên quan theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Ban Chỉ đạo tổ chức theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện công tác hợp tác với tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet (Lào) của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; đôn đốc, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất, sơ kết, tổng kết về hợp tác quốc phòng theo quy định.

3. Thường xuyên cập nhật thông tin và cung cấp kịp thời thông tin có liên quan về hợp tác với tỉnh Khăm Muộn, Savannakhet (Lào) cho các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan do Trưởng ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Chương III

HÌNH THỨC HOẠT ĐỘNG

Điều 9. Nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; các thành viên thảo luận, đóng góp ý kiến, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận.
2. Trưởng Ban Chỉ đạo (hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền) ký các văn bản, báo cáo của Ban Chỉ đạo gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan.
3. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo ký các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động, kinh phí của Ban Chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao.
4. Các văn bản do Trưởng Ban Chỉ đạo ký sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, các văn bản do Phó Trưởng Ban Chỉ đạo ký sử dụng con dấu của Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh.
5. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, trường hợp đi công tác, học tập thời gian từ 06 tháng trở lên hoặc có sự thay đổi về nhân sự thì cơ quan chủ quản phải cử người thay thế và thông báo bằng văn bản đến Trưởng Ban Chỉ đạo và Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

Điều 10. Chế độ hội họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 01 năm/01 lần vào tháng 6 hằng năm và họp bất thường khi cần thiết theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo.
Định kỳ 02 năm/01 lần tiến hành sơ, tổng kết việc thực hiện Đề án 825-ĐA/QUTW tại tỉnh Quảng Bình.
2. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất, không ủy quyền người họp thay, trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng Ban Chỉ đạo thì mới được cử người đi họp thay.
3. Tùy theo yêu cầu và tính chất của phiên họp, thành phần tham dự phiên họp có thể mở rộng theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 11. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng, hằng năm về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo trước ngày 15/6 và ngày 15/12 hằng năm.
2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trước ngày 25/6 và ngày 25/12 hằng năm.
3. Trường hợp giải quyết những vấn đề, đề xuất cấp bách, các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, giải quyết.

Điều 12. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được cấp từ ngân sách của tỉnh thông qua tài khoản của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh). Hằng năm, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh có trách nhiệm xây dựng dự

toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Việc thanh, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT, TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 13. Khen thưởng và kỷ luật

Hàng năm, căn cứ kết quả hoạt động, Ban Chỉ đạo xem xét, đề xuất khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về hợp tác quốc phòng với Lào theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng; đồng thời đề nghị hình thức xử lý đối với những đơn vị, cá nhân vi phạm hoặc thực hiện không tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hợp tác với Lào và nhiệm vụ được giao.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này phổ biến đến các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ Quy chế này triển khai thực hiện theo đúng quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các thành viên Ban Chỉ đạo, các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các huyện gửi văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Minh Ngân

Lệ Thủy, ngày 12 tháng 7 năm 2018

PHIẾU XỬ LÝ CÔNG VĂN

Kính gửi: Đa Lê Văn Báo

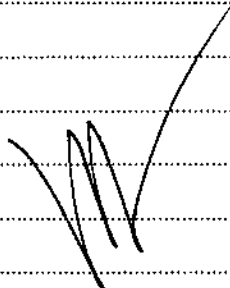
- VP đề nghị photo gửi đ/c
Sở - P. UBND huyện

- VP tổng Wabrite UBND huyện

01 bản

**Ý KIẾN PHÊ DUYỆT
CỦA LÃNH ĐẠO HUYỆN**

Ngày tháng năm 2018



Q.CHÁNH VĂN PHÒNG



Phan Đình Tư